

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày: 07-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thừa;

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Hải Bình;

2. Ông Nguyễn Văn Đảnh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Hồng Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông Lê Văn Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh năm: 1974 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú và chỗ ở: Ấp B, xã BX, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị M; Bị cáo có vợ và 03 con; Tiền án: Bản án số: 16/2023/HS-ST ngày 17/5/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công xử phạt 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 31/QĐ-XPHC ngày 03/6/2023 của Trưởng Công an thị xã Gò Công xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, thi hành xong vào ngày 14/6/2023.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/3/2024, đến ngày 08/6/2024 được thay biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh, theo Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn số 04/QĐ-VKSGC-HS của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gò Công, có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị Lê Thị Ngọc M, sinh năm 1977;

Nơi cư trú: Ấp B, xã BX, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang; (xin vắng mặt)

2. Anh Lê Văn N, sinh năm 1974;

Nơi cư trú: Ấp LH, xã QL, huyện CG, tỉnh Tiền Giang; (vắng mặt)

3. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1973;

Nơi cư trú: Ấp B, xã BX, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang; (vắng mặt)

4. Chị Trần Mỹ D, sinh năm 1970;

Nơi cư trú: Ấp B, xã BX, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang; (xin vắng mặt)

* Người làm chứng:

1. Anh Huỳnh Đức T, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Ấp B, xã BX, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang; (vắng mặt)

2. Chị Lê Thị D, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Ấp B, xã BX, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang; (vắng mặt)

3. Ông Lê Văn S, sinh năm 1964;

Nơi cư trú: Ấp B, xã BX, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 19/01/2024, Lê Văn T đến quán nước của bà Trần Mỹ D tại Ấp B, xã BX, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang. Tại đây, T gặp Nguyễn Văn M, Lê Văn N và Lê Thị Ngọc M. N thấy trên bàn có sẵn bộ bài tây thì rủ những người có mặt đánh bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền, thì cả nhóm đồng ý. Hình thức đánh bạc là đánh bài binh 06 lá (còn gọi là bài binh Ấn Độ), chơi bằng bộ bài tây 52 lá, người chơi đặt tiền cược mỗi ván là 20.000 (hai mươi nghìn) đồng.

Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, Công an xã BX trong quá trình tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn đã phát hiện sự việc đánh bạc ăn thua bằng tiền của nhóm, nên tiến hành kiểm tra. Kết quả kiểm tra đã phát hiện quả tang hành vi đánh bạc của Lê Văn T, Nguyễn Văn M, Lê Văn N và Lê Thị Ngọc M cùng các vật chứng thu giữ tại sới bạc gồm có: 01 bộ bài tây 52 lá đang được sử dụng để đánh bạc và số tiền 800.000 đồng.

Tại thời điểm phát hiện quả tang, ngoài số tiền thu giữ tại sới bạc là 800.000 đồng, còn tạm giữ trong người của Lê Văn T số tiền 70.000 đồng là tiền T dùng để đánh bạc nhưng do T chưa thua ván nào nên chưa sử dụng đến. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc để xem xét đối với hành vi của T là 870.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKSTXGC ngày 05/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Đánh bạc”;

2/ Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 36; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 15/3/2024 đến ngày 08/6/2024, cứ 01 ngày tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập. Thời gian chấp hành án tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân xã BX, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã BX, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

- Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo T từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước, thời gian thực hiện sau khi án có hiệu lực pháp luật.

3/ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây 52 lá;

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 1 (một) điện thoại di động kiểu “Nokia” phím bấm màu xanh (đã qua sử dụng);

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 870.000 đồng;

- Trả lại cho bà Trần Mỹ D 01 cái ghế dựa bằng nhựa màu đỏ.

4/ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Lê Văn T rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Gò Công, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc xét xử và vẫn đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người này. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T đã khai nhận vào ngày 19/01/2024, tại quán nước của bà Trần Mỹ D tại Ấp B, xã BX, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Lê Văn T thực hiện hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài binh 06 lá (bài binh Ấn Độ) cùng với Nguyễn Văn M, Lê Văn N và Lê Thị Ngọc M, với tổng số tiền đánh bạc là 870.000 đồng.

Lời khai nhận trên của bị cáo Lê Văn T đã phù hợp với các biên bản khám nghiệm hiện trường của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gò Công, vật chứng thu giữ, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, đồng thời khớp với các lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan cơ điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3]. Với các chứng cứ tài liệu đã nêu trên, Tòa án có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lê Văn T đã có hành vi đánh bạc trái phép với mục đích được thua bằng tiền có giá trị 870.000 đồng. Do chưa được xóa án tích về tội “Đánh bạc” và chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền, cho nên hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “*Đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt qui định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nên bị cáo phải bị xử lý bằng pháp luật hình sự, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Xét về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân xấu, cụ thể:

- Bản án số: 16/2023/HS-ST ngày 17/5/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công xử phạt 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 31/QĐ-XPHC ngày 03/6/2023 của Trưởng Công an thị xã Gò Công xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, thi hành xong vào ngày 14/6/2023.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Lê Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có cha ruột được công nhận là liệt sĩ, có thời gian đi nhập ngũ phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam (có xác nhận của chính quyền địa phương) là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về tình tiết tăng nặng: không có.

[8]. Trên cơ sở đánh giá nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã được áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 15/3/2024 đến ngày 08/6/2024, thời gian giam cũng đủ để bị cáo suy nghĩ, nhận thức được hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cũng có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, số tiền đánh bạc nhỏ, bị cáo có công việc ổn định, có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ để bị cáo nhận thức về việc làm sai trái của mình. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự cho bị cáo cải tạo không giam giữ nhằm thể hiện sự nhân đạo của pháp luật. Giao bị cáo về địa phương giám sát giáo dục cũng đủ cải tạo để bị cáo trở thành người công dân tốt sau này. Do bị cáo T hiện tại không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không khấu trừ thu nhập hàng tháng của bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Do đó cần thiết phải phạt bị cáo 25.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

[10]. Về hành vi của những người có liên quan:

- Tổng số tiền đánh bạc trong vụ án này chưa đủ định lượng để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn M, Lê Văn N và Lê Thị Ngọc M. Nên Công an xã BX đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M, N và M (mỗi người bị phạt với số tiền 1.500.000 đồng) theo quy định pháp luật.

- Bà Trần Mỹ D là chủ quán nước nơi diễn ra hành vi đánh bạc trái phép nhưng bà D không giúp sức, không hưởng lợi từ việc đánh bạc của bị cáo Lê Văn T và những người người liên quan. Nên chưa đủ cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà Trần Mỹ D.

[11]. Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gò Công đã trao trả các tài sản cho người liên quan do không liên quan đến hành vi phạm tội là có căn cứ.

* Các vật chứng còn lại:

- 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng), đây là công cụ dùng để đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 800.000 đồng và 70.000 đồng được đóng gói và niêm phong trong gói niêm phong có dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang, chữ ký, họ và tên Ngô Phong N; chữ ký họ và tên Lê Văn T – ký hiệu số 1 và số 2. Xét đây là tiền dùng để đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 cái ghế dựa bằng nhựa màu đỏ, đây là tài sản của bà Trần Mỹ D nên trả lại cho bà D.

- 01 điện thoại di động kiểu “Nokia” phím bấm màu xanh (đã qua sử dụng), tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T không yêu cầu nhận lại nên tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

[12]. Bị cáo Lê Văn T phải chịu án phí sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

[13]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; Điều 36; Điều 47; Điều 50, điểm s, x khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Các Điều 106; 136; 292; 293 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 15/3/2024 đến ngày 08/6/2024, cứ 01 ngày tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập. Thời gian chấp hành án tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân xã BX, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã BX, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

- Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Lê Văn T 25.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước, thời gian thực hiện sau khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động kiểu “Nokia” phím bấm màu xanh (đã qua sử dụng).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 800.000 đồng và 70.000 đồng được đóng gói và niêm phong trong gói niêm phong có dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang, chữ ký, họ và tên Ngô Phong N; chữ ký họ và tên Lê Văn T – ký hiệu số 1 và số 2.

- Trả lại cho bà Trần Mỹ D 01 cái ghế dựa bằng nhựa màu đỏ.

Thời gian thực hiện sau khi án có hiệu lực pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16 tháng 7 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Gò Công và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gò Công).

4. Về án phí:

Buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Trường hợp những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP GC;
- Công an TP GC;
- Chi cục THADS TP GC;
- Bộ phận THA phạt tù;
- UBND xã BX;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Văn Thừa